

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
T PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 27-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, T PHỐ HẢI PHÒNG**

- *T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Phạm Thị Bích Ngọc.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, T phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, T ph' Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, T phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Ngô Phi H, sinh ngày 05/3/1991 tại H. Nơi ĐKKHKT: Số 9 P, phường M, quận N, T phố H; nơi ở hiện nay: Tổ 27, cụm 4, phường Đ, quận N, T phố H; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Ngô Mạnh T (đã chết) và bà Đặng Bạch N; gia đình có 03 chị em, H là con thứ ba; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: 01 tiền án chưa được xóa án tích: Án số 69/2018/HS-ST ngày 21/9/2018, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, T phố H xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra tù ngày 03/9/2019; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/9/2020, đến ngày 28/9/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an T phố H; có mặt.

2. Nguyễn Trung T, sinh ngày 11/9/1984 tại H. Nơi ĐKKHKT: Số 12/37/346 T, phường H, quận L, T phố H; nơi ở hiện nay: Số 25 T, phường M, quận N, T phố H; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không ; trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Thanh S

(đã chết) và bà Đinh Thị C; gia đình có 02 anh em, T là con thứ hai; có vợ là Trần Thị Thu T, sinh năm 1984 và có 04 con chung (con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/9/2020, đến ngày 28/9/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an T phố H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h ngày 22/9/2020, Ngô Phi H đang ở nhà thì có điện thoại (H không nhớ số) của một nữ giới (không rõ lai lịch) gọi đến hỏi mua 10 gam ma túy “đá”. H đồng ý và báo giá 5.500.000 đồng, H thỏa thuận phải đưa tiền trước và giao nhận ma túy sau. Người nữ giới đồng ý và hẹn giao dịch mua bán ma túy ở khu vực ngõ Tam Thuật - Số 186 Hai Bà Trưng, quận Lê Chân, T phố H. Sau đó, H đi xe máy điện biển kiểm soát: 15MD1- 237.71 đến nhà Nguyễn Trung T và rủ T cùng đi mua ma túy về bán kiếm lời. T đồng ý, vì cả T và H đều hiểu mua 10 gam ma túy “đá” có giá 4.600.000 đồng về bán lại với giá 5.500.000 đồng, thu chênh lệch 900.000 đồng của hai cùng ăn chia. T đi xe của H chở H đến địa điểm đã hẹn gặp nữ giới đó. H xuống xe nói chuyện, người nữ giới đưa cho H 1.600.000 đồng và bảo mua ma túy về thì trả đủ tiền. H và T không đồng ý, T bảo H để T chở người nữ giới trên đi lấy tiền. T chở người nữ giới trên đến một ngõ trên đường Lán Bè, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, T phố H (không nhớ địa chỉ), người nữ giới đi vào trong ngõ một lúc rồi đi ra đưa cho T 5.500.000 đồng. Trong lúc đợi người nữ giới vào lấy tiền, T gọi cho một nam giới tên Trung (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0934.425.499 để mua 10 gam ma túy “đá” với giá 4.600.000 đồng. Sau đó, T chở người nữ giới đến gầm cầu Tam Bạc chờ gặp Trung để mua ma túy. Khoảng một lúc sau T đi xe máy nhãn hiệu SH (không nhớ biển kiểm soát xe) đến bảo T lên xe còn người nữ giới ở lại đợi. T chở T đi đến khu vực đèn Tam Kỳ và bảo T lấy ma túy trong túi quần bên phải T đang mặc. T lấy trong túi quần T 01 khẩu trang màu xanh được gói lại, T biết bên trong khẩu trang có ma túy nên cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc và đưa cho Trung 4.600.000 đồng. Sau đó T cất giấu ma túy “đá” vừa mua được vào áo mưa để ở bàn để chân của xe máy điện đang đi và chở người nữ giới về chỗ H đợi. T đưa xe cho H để H đi giao dịch với người nữ giới mua ma túy, H chở người nữ giới trên vào một ngõ nhỏ gần đó, người nữ giới lấy cân điện tử ra bảo H lấy ma túy ra cân. Khi H nhấc áo mưa để ở chân xe máy điện lên để lấy ma túy thì thấy rơi ngay dưới đất có 01 khẩu trang màu xanh cuộn lại cách chân phải của H 25cm. H nghĩ trong khẩu trang có ma túy “đá” của T mua và nhặt lên đưa cho người nữ giới. Người nữ giới này cân ma túy và bảo thiếu 01 gam nên không lấy nữa rồi để ma túy lại và bỏ đi. Sau đó, H cuộn

02 túi ma túy “đá” có mép viền màu cam, kích thước 3,5x6cm vào trong khẩu trang và cất giấu vào trong quần lót phía trước H đang mặc rồi đi ra chỗ T đứng chờ. H nói với T về việc nữ giới này nói thiếu 01 gam ma túy nên không lấy nữa. T bảo H liên lạc với người nữ giới trên để T nói chuyện nhưng không liên lạc được. Đến 12h 30’ cùng ngày, H chở T đi đến khu vực ngã 3 Tô Hiệu - Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố H thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Lê Chân kiểm tra, đưa về trụ sở thu giữ ma túy trong người H như đã nêu trên và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen và một xe máy điện màu đen biển kiểm soát: 15MĐ1-237.71. Đồng thời, thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masster màu hồng và số tiền 900.000 đồng.

Ngoài ra, tại Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân H và T còn khai nhận ngày 12/9/2020 trước ngày bị bắt, bằng cách thức tương tự H và T đã một lần bán ma túy “đá” cũng cho người nữ giới trên tại một địa điểm trên địa bàn quận Lê Chân (không nhớ rõ địa chỉ) với giá 1.200.000 đồng và được lãi 400.000 đồng, H và T mỗi người chia nhau 200.000 đồng và cả hai đã ăn tiêu hết số tiền trên.

Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Phi H tại tổ 27, cụm 4, Đ, quận N, thành phố H và nơi ở của Nguyễn Trung T tại số 25 T, phường M, quận N, thành phố H nhưng không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 612/KLGD-MT ngày 25/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,23gam, là loại Methamphetamine.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Ngô Phi H và Nguyễn Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSLC ngày 06/01/2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố H truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Lê Chân để xét xử các bị can Ngô Phi H, Nguyễn Trung T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét đánh giá chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra, cùng lời khai nhận của bị cáo. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Ngô Phi H, Nguyễn Trung T theo tội danh cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Ngô Phi H, Nguyễn Trung T đồng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Phi H với mức hình phạt từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm tù; áp

dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T với mức hình phạt từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù.

Xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình và bản thân các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với phong bì có số niêm phong số 612/2020/PC09 đựng vỏ bao gói trong có 01 khẩu trang màu xanh và số ma túy còn lại sau giám định, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động phím bấm nhãn hiệu Philips màu đen đã qua sử dụng là tài sản của Ngô Phi H đã sử dụng làm phương tiện liên lạc trong việc mua bán ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng là tài sản của Ngô Phi H không sử dụng làm phương tiện liên lạc trong việc mua bán ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo H.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu hồng đã qua sử dụng là tài sản của Nguyễn Trung T đã sử dụng làm phương tiện liên lạc trong việc mua bán ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 900.000 đồng thu giữ của Nguyễn Trung T được xác định là tài sản thu lời bất chính do phạm tội mà có, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo Ngô Phi H, Nguyễn Trung T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Lê Chân, T phố H, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, T phố H và

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

- Về tội danh:

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Ngô Phi H, Nguyễn Trung T như đã nêu ở trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; vi phạm Điều 3 Luật phòng, chống ma túy; là mầm mống làm phát sinh nhiều căn bệnh nguy hiểm và những tội phạm xã hội khác; lời khai về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng với vật chứng đã được thu giữ trong vụ án thể hiện các bị cáo đã có hành vi mua ma túy để bán cho người khác nhằm mục đích thu lợi bất chính. Căn cứ vào các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Kết luận giám định số 612/KLGD-MT ngày 25/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng có khối lượng 9,23gam, là loại Methamphetamine thu giữ của Ngô Phi H, Nguyễn Trung T là ma túy nằm trong danh mục quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/8/2018 của Chính phủ.

Ngoài ra, các bị cáo Ngô Phi H, Nguyễn Trung T còn tự khai nhận ngày 12/9/2020 trước ngày bị bắt, bằng cách thức tương tự H và T đã một lần bán ma túy “đá” cũng cho người nữ giới nêu trên tại một địa điểm trên địa bàn quận Lê Chân (không nhớ rõ địa chỉ) với giá 1.200.000 đồng và được lãi 400.000 đồng, H và T mỗi người chia nhau 200.000 đồng và cả hai đã ăn tiêu hết số tiền trên. Như vậy, có đủ căn cứ xác định H và T đã 02 lần có hành vi mua bán ma túy, khối lượng ma túy mua bán vào ngày 22/9/2020 là 9,23gam, là loại Methamphetamine thu giữ của Ngô Phi H, Nguyễn Trung T được pháp luật quy định trong khung hình phạt của điều luật, nên Hội đồng xét xử có cơ sở đánh giá mức độ định khung hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Do đó, từ những phân tích trên và quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Ngô Phi H, Nguyễn Trung T đồng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3] Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Xét tính chất, vai trò cho thấy hành vi đồng phạm tội của các bị cáo như nhau, đồng phạm giản đơn.

Đối với bị cáo Ngô Phi H có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; tuy nhiên, tại Cơ quan

điều tra bị cáo Ngô Phi H T khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải và tự thú đối với hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá, cân nhắc mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Phi H.

Đối với bị cáo Nguyễn Trung T chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú đối với hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá, cân nhắc khi áp dụng hình phạt.

- Về hình phạt áp dụng:

[4] Xét tội phạm mà các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, nên cần thiết pH áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo và buộc các bị cáo pH cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể pH chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét các bị cáo điều kiện, hoàn cảnh gia đình và bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và trên cơ sở quan điểm đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[6] Cơ quan công an thu giữ của các bị cáo H, T 02 túi ma túy “đá” có mép viền màu cam, kích thước 3,5x6cm gói trong khẩu trang màu xanh được kết luận giám định là loại Methamphetamine, có khối lượng 9,23 gam xác định là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật dùng chứa chất ma túy, nên cần áp dụng tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với chiếc điện thoại di động phím bấm nhãn hiệu Philips màu đen đã qua sử dụng, có số IMEI 865008030250432 thu giữ của Ngô Phi H, xác định là tài sản riêng của H nhưng đã được sử dụng làm phương tiện liên lạc trong việc mua bán ma túy, nên được áp dụng tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, có số IMEI1: 355234563664545 và số IMEI2: 355234563664552 thu giữ của Ngô Phi H, xác định là tài sản riêng của H không sử dụng làm phương tiện liên lạc trong việc mua bán ma túy, nên được xem xét trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu hồng đã qua sử dụng, có số IMEI 353872084449094 thu giữ của Nguyễn Trung T, xác định là tài sản riêng của T đã được sử dụng làm phương tiện liên lạc trong việc mua bán ma túy, nên được áp dụng tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Đối với số tiền 900.000 đồng thu giữ của Nguyễn Trung T được xác định là tài sản thu lời bất chính do các bị cáo phạm tội mà có, nên được áp dụng tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Đối với người nam giới tên “T” bán ma túy cho T và người nữ giới gọi điện liên lạc, giao dịch với H mua ma túy, tài liệu điều tra của Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân hiện không xác định được căn cước, lai lịch của các đối tượng, nên không có căn cứ xử lý.

[11] Đối với xe máy điện biển kiểm soát 15MD1-237.71 Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân hiện đang thu giữ của Ngô Phi H hiện chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên, nên Cơ quan CSĐT - Công an quận Lê Chân tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[12] Các bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ Điều 17, Điều 58, điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Phi H 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/9/2020.

Căn cứ Điều 17, Điều 58, điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có số niêm phong số 612/2020/PC09 đựng vỏ bao gói trong có 01 khẩu trang màu xanh và số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo, theo biên bản giao nhận vật chứng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 06/01/2021.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động phím bấm nhãn hiệu Philips màu đen có số IMEI 865008030250432 thu giữ của Ngô Phi H đã sử dụng làm phương tiện liên lạc trong việc mua bán ma túy theo biên bản giao nhận vật chứng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 06/01/2021.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Masstel màu hồng có số IMEI 353872084449094 thu giữ của Nguyễn Trung T đã sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, theo biên bản giao nhận vật chứng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 06/01/2021.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 900.000 (chín trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Trung T được xác định là tài sản thu lời bất chính do phạm tội mà có, theo biên bản giao nhận vật chứng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 06/01/2021.

- Trả lại cho Ngô Phi H 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu đen có số IMEI1:355234563664545 và số IMEI2:355234563664552 thu giữ của Ngô Phi H không sử dụng làm phương tiện liên lạc trong việc mua bán ma túy theo biên bản giao nhận vật chứng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 06/01/2021.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Ngô Phi H, Nguyễn Trung T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi T án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSNDTP. H;
- PV06, PC10-Công an TP. H;
- CQCSĐT-Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS quận Lê Chân;
- Sở Tư pháp TP. H;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP. H;
- UBND p. Đông Khê, q. Ngô Quyền, tp. H.
- UBND p. Máy Tơ, q. Ngô Quyền, tp. H
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đỗ Đức Hoàng**